

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM  
XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ ĐÃ ĐƯỢC SOÁT XÉT**

**Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018**



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

---

## MỤC LỤC

	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	02 – 03
BÁO CÁO SOÁT XÉT	04 – 05
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	06 – 07
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	08
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	09
BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	10 – 45

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018 đã được soát xét.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH, QUẢN LÝ

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành, quản lý Công ty trong kỳ và đến thời điểm lập Báo cáo này gồm:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
<b><u>Hội đồng quản trị</u></b>			
Ông Lưu Ngọc Thanh	Chủ tịch	11/12/2003	-
Ông Dư Quốc Trung	Phó Chủ tịch	11/12/2003	-
Ông Ngô Thành Cương	Thành viên	11/12/2003	-
Ông Nguyễn Văn Sơn	Thành viên	25/04/2014	-
Ông Nguyễn Thế Đô	Thành viên	25/04/2014	-
<b><u>Ban kiểm soát</u></b>			
Ông Hoàng Văn Thái	Trưởng ban	25/04/2014	-
Ông Hoàng Đình Hùng	Ủy viên	24/04/2009	-
Ông Phạm Trần Lực	Ủy viên	25/04/2014	-
<b><u>Ban Tổng Giám đốc</u></b>			
Ông Lưu Ngọc Thanh	Tổng Giám đốc	02/01/2004	-
Ông Nguyễn Văn Hiếu	Phó Tổng Giám đốc	01/01/2017	-
Ông Nguyễn Văn Sơn	Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh	01/01/2016	-
Bà Trần Thị Cảnh	Kế toán trưởng	02/01/2004	-

### ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập Báo cáo này là ông Lưu Ngọc Thanh, chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty.

### KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Đất Việt (Vietland) đã được chỉ định soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Công ty.

### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính giữa niên độ phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong việc lập Báo cáo tài chính giữa niên độ này, Ban Tổng Giám đốc Công ty cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Công bố các Chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính giữa niên độ;



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Lập Báo cáo tài chính giữa niên độ dựa trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính giữa niên độ; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính giữa niên độ được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm trong việc bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

## CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, Báo cáo tài chính giữa niên độ đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



**LƯU NGỌC THANH – Tổng Giám đốc**

Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 13 tháng 8 năm 2018



## **BÁO CÁO SOÁT XÉT THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ**

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Chúng tôi đã soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân, được lập ngày 13 tháng 8 năm 2018, từ trang 6 đến trang 45 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 6 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính giữa niên độ theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của Chúng tôi là đưa ra kết luận về Báo cáo tài chính giữa niên độ dựa trên kết quả soát xét của Chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.


Công việc soát xét thông tin tài chính giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép Chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng Chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, Chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

### **Kết luận của Kiểm toán viên**

Căn cứ trên kết quả soát xét của Chúng tôi, Chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến Chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân tại ngày 30 tháng 6 năm 2018, và kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 8 năm 2018

Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt 



**VÕ THÈ HOÀNG – Tổng Giám đốc**  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0484-2018-037-1

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu Vietland

2370  
NGT  
THH  
N-T  
VIỆ  
HIỆ



**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ**

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2018

MẪU B 01a-DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	30/6/2018	1/1/2018
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>56.011.971.663</b>	<b>47.520.919.895</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>9.924.832.651</b>	<b>17.448.213.743</b>
1. Tiền	111		9.924.832.651	13.948.213.743
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	3.500.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>8.039.068.315</b>	<b>5.060.890.580</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	3.001.603.360	1.491.176.107
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	641.640.000	181.350.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	4.395.824.955	3.403.917.933
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.5	-	(15.553.460)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>V.6</b>	<b>36.998.420.002</b>	<b>24.609.630.727</b>
Hàng tồn kho	141		36.998.420.002	24.609.630.727
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>1.049.650.695</b>	<b>402.184.845</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	1.037.677.195	390.211.345
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.14	11.973.500	11.973.500
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>67.691.270.777</b>	<b>64.031.991.796</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>379.008.762</b>	<b>360.021.319</b>
Phải thu dài hạn khác	216	V.4b	379.008.762	360.021.319
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>49.859.878.631</b>	<b>45.477.536.633</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	34.238.346.309	29.087.067.711
<i>Nguyên giá</i>	222		100.716.971.510	94.289.443.495
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(66.478.625.201)	(65.202.375.784)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	15.621.532.322	16.390.468.922
<i>Nguyên giá</i>	228		26.169.164.502	26.169.164.502
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(10.547.632.180)	(9.778.695.580)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	<b>V.10</b>	<b>6.167.380.714</b>	<b>6.410.394.180</b>
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		6.167.380.714	6.410.394.180
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>V.11</b>	<b>7.555.680.000</b>	<b>7.055.746.879</b>
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		7.555.680.000	7.055.680.000
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	66.879
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>3.729.322.670</b>	<b>4.728.292.785</b>
Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	3.729.322.670	4.728.292.785
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>123.703.242.440</b>	<b>111.552.911.691</b>

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính và phải được đọc kèm với Thuyết minh Báo cáo tài chính



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	30/6/2018	1/1/2018
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>41.198.315.779</b>	<b>32.123.292.224</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>41.198.315.779</b>	<b>32.123.292.224</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	12.235.341.023	10.889.134.161
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	2.198.596.654	450.471.479
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	3.690.142.148	3.352.049.250
4. Phải trả người lao động	314		4.063.430.431	8.833.100.080
5. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15	1.408.802.304	1.197.683.695
6. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.16	9.680.401.017	-
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.17	7.921.602.202	7.400.853.559
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>82.504.926.661</b>	<b>79.429.619.467</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.18</b>	<b>82.504.926.661</b>	<b>79.429.619.467</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		53.206.940.000	53.206.940.000
<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	<i>411a</i>		<i>53.206.940.000</i>	<i>53.206.940.000</i>
<i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	<i>411b</i>		<i>-</i>	<i>-</i>
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		80.284.000	80.284.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		710.400.000	710.400.000
4. Cổ phiếu quỹ	415		(62.460.000)	(62.460.000)
5. Quỹ đầu tư phát triển	418		12.220.777.091	12.004.472.814
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		16.348.985.570	13.489.982.653
<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	<i>421a</i>		<i>8.129.423.055</i>	<i>7.814.020.873</i>
<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này</i>	<i>421b</i>		<i>8.219.562.515</i>	<i>5.675.961.780</i>
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>123.703.242.440</b>	<b>111.552.911.691</b>

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 13 tháng 08 năm 2018



**LƯU NGỌC THANH**  
Tổng Giám đốc

**TRẦN THỊ CẢNH**  
Kế toán trưởng

**LƯU THỊ MAI**  
Người lập biểu

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính và phải được đọc kèm với Thuyết minh Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ**

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

MẪU B 02a-DN  
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Từ 01/01/2018 đến 30/06/2018	Từ 01/01/2017 đến 30/06/2017
1 . Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	113.532.655.337	97.078.890.705
2 . Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3 . Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		113.532.655.337	97.078.890.705
4 . Giá vốn hàng bán	11	VI.2	77.643.209.160	65.658.980.006
5 . Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		35.889.446.177	31.419.910.699
6 . Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	22.360.471	275.352.134
7 . Chi phí tài chính	22	VI.4	217.693.350	81.196.104
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		217.693.350	81.196.104
8 . Chi phí bán hàng	25	VI.5	15.433.164.979	12.132.178.701
9 . Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	6.943.685.461	6.277.788.057
10 . Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		13.317.262.858	13.204.099.971
11 . Thu nhập khác	31		41.513.949	4.566.418
12 . Chi phí khác	32		43.411.352	113.867.193
13 . Lợi nhuận khác	40	VI.7	(1.897.403)	(109.300.775)
14 . Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		13.315.365.455	13.094.799.196
15 . Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.8	2.500.151.618	2.564.299.887
16 . Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17 . Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		10.815.213.837	10.530.499.309
18 . Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9a	1.587	1.496
19 . Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9b	1.587	1.496

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 13 tháng 08 năm 2018



**LƯU NGỌC THANH**  
Tổng Giám đốc

**TRẦN THỊ CẢNH**  
Kế toán trưởng

**LƯU THỊ MAI**  
Người lập biểu

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính và phải được đọc kèm với Thuyết minh Báo cáo tài chính



**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

MẪU B 03a-DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ 01/01/2018 đến 30/06/2018	Từ 01/01/2017 đến 30/06/2017
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		13.315.365.455	13.094.799.196
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		4.031.337.347	3.471.263.345
- Các khoản dự phòng	03		(15.553.460)	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(22.212.350)	(275.352.134)
- Chi phí lãi vay	06		217.693.350	81.196.104
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		17.526.630.342	16.371.906.511
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(2.981.611.718)	(1.219.913.967)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(12.388.789.275)	(11.221.281.571)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(3.546.562.374)	(1.406.156.898)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		351.504.265	635.883.847
- Tiền lãi vay đã trả	14		(195.885.748)	(67.825.561)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(1.891.537.966)	(2.054.718.465)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		216.304.277	210.609.986
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(1.904.710.000)	(2.509.846.958)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	20		<b>(4.814.658.197)</b>	<b>(1.261.343.076)</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(6.677.366.941)	(8.383.840.934)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	241.907.690
3. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(499.933.121)	-
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		22.212.350	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	30		<b>(7.155.087.712)</b>	<b>(8.141.933.244)</b>
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ đi vay	33		40.744.979.181	20.391.199.262
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(31.064.578.164)	(8.167.701.770)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(5.234.036.200)	(5.220.204.200)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	40		<b>4.446.364.817</b>	<b>7.003.293.292</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>	50		<b>(7.523.381.092)</b>	<b>(2.399.983.028)</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	60		<b>17.448.213.743</b>	<b>21.485.382.979</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	70	V.1	<b>9.924.832.651</b>	<b>19.085.399.951</b>

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 13 tháng 08 năm 2018

**LƯU NGỌC THANH**  
Tổng Giám đốc

**TRẦN THỊ CẢNH**  
Kế toán trưởng

**LƯU THỊ MAI**  
Người lập biểu

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính và phải được đọc kèm với Thuyết minh Báo cáo tài chính



## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ**

**Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018**

**MẪU B09a-DN**

### **I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

#### **1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân (tên giao dịch: My Xuan Brick Tile Pottery and Construction Joint Stock Company) được thành lập trên cơ sở cổ phần hoá Xí nghiệp Gạch Ngói Gốm Xây dựng thuộc Công ty Phát triển Khoáng sản 6 theo Quyết định số 168/2003/QĐ-BCN ngày 17 tháng 10 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4903000078 ngày 18 tháng 12 năm 2003 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi như sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 22 tháng 04 năm 2005, chuẩn y các việc sau: bổ sung ngành nghề kinh doanh nguyên vật liệu ngành sản xuất vật liệu xây dựng; vận tải hàng hóa bằng xe tải liên tỉnh; mua bán vật liệu xây dựng, trang trí nội thất; cho thuê máy móc, thiết bị sản xuất vật liệu xây dựng và tăng vốn điều lệ từ 2.100.000.000 VND lên 3.100.000.000 VND.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 27 tháng 06 năm 2006, chuẩn y việc tăng vốn điều lệ từ 3.100.000.000 VND lên 5.300.000.000 VND.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 16 tháng 04 năm 2007, chuẩn y các việc sau: bổ sung ngành nghề kinh doanh mua bán máy móc thiết bị ngành xây dựng, vật liệu xây dựng, máy móc chuyên dùng và tăng vốn điều lệ từ 5.300.000.000 VND lên 25.612.400.000 VND.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ tư ngày 23 tháng 05 năm 2008, chuẩn y các việc sau: thay đổi mệnh giá cổ phiếu từ 100.000/cổ phiếu xuống 10.000/cổ phiếu và thay đổi người sở hữu cổ đông sáng lập của Công ty, từ ông Nguyễn Đức Tuấn sang bà Dư Thị Thanh Hương.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ năm số 3500640966 ngày 24 tháng 12 năm 2008, chuẩn y việc tăng vốn điều lệ từ 25.612.400.000 VND lên 40.942.700.000 VND.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ sáu ngày 14 tháng 05 năm 2010, chuẩn y việc tăng vốn điều lệ từ 40.942.700.000 VND lên 53.206.940.000 VND.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ bảy ngày 06 tháng 08 năm 2012, chuẩn y việc đổi tên Công ty từ Công ty Cổ phần Gạch Ngói Xây dựng Mỹ Xuân thành Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân.

Công ty đã được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 44/2011/GCNCP-VSD ngày 27 tháng 06 năm 2011 với số lượng 5.320.694 cổ phiếu niêm yết tương ứng 53.206.940.000 VND. Cổ phiếu của Công ty đã chính thức được phép niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngày 15 tháng 09 năm 2011 với mã chứng khoán là GMX.



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

**Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**

- **Vốn điều lệ** : 53.206.940.000 VND

Cơ cấu vốn điều lệ như sau:

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VND)	Tỷ lệ (%)
1	Ông Lưu Ngọc Thanh	12B/7 Hoàng Hoa Thám, Phường 2, Tp. Vũng Tàu	200.000	2.000.000.000	3,76
2	Ông Dư Quốc Trung	127/20 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Thắng Tam, Tp. Vũng Tàu	129.800	1.298.000.000	2,44
3	Ông Ngô Thành Cương	H65 C/C Hoàng Tháp, Đường 9A, Xã Bình Hưng, H. Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh	52.608	526.080.000	0,99
4	Ông Nguyễn Văn Sơn	69 Lê Lợi, Phường 9, Tp. Vũng Tàu	131.722	1.317.220.000	2,48
5	Ông Nguyễn Thế Đô	48/16/7 Nguyễn Trường Tộ, Phường 3, Tp. Vũng Tàu	121.200	1.212.000.000	2,28
6	Các cổ đông khác		4.685.364	46.853.640.000	88,06
	<b>Cộng</b>		<b>5.320.694</b>	<b>53.206.940.000</b>	<b>100,00</b>

Số cổ phiếu : 5.320.694 cổ phiếu

Mệnh giá : 10.000 VND/ cổ phiếu

- **Trụ sở hoạt động**

Địa chỉ : Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Điện thoại : (0254) 3 876 770 – 3 893 150

Fax : (0254) 3 894 168

Mã số thuế : **3 5 0 0 6 4 0 9 6 6**

## 2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất và dịch vụ.

## 3. Ngành, nghề kinh doanh

Khai thác đất sét;

Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm gốm và vật liệu xây dựng, kinh doanh nguyên vật liệu ngành sản xuất vật liệu xây dựng, mua bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, mua bán gạch ngói gốm;

Xây dựng công trình dân dụng, công trình công nghiệp, nhà cho thuê;

Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật mở;

Vận tải hàng hóa bằng xe tải liên tỉnh;

Cho thuê máy móc, thiết bị sản xuất vật liệu xây dựng;

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

**Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**

Mua bán máy móc thiết bị ngành xây dựng, vật liệu xây dựng, máy móc chuyên dùng.

## 4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

## 5. Cấu trúc Công ty

Tại cuối kỳ kế toán, cấu trúc Công ty bao gồm 1 công ty liên kết (có ảnh hưởng đáng kể đến Công ty) và 1 văn phòng đại diện. Chi tiết như sau:

### *Công ty liên kết*

Tên công ty liên kết	Địa chỉ	Tỷ lệ phần sở hữu	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Hoạt động kinh doanh chính
“Dự án Nhà máy Sản xuất Gạch Ngói” do Công ty TNHH Xây lắp Dịch vụ Tân Thịnh làm chủ đầu tư	Xã Suối Rao, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	25%	25%	Khai thác mỏ sét và Nhà máy sản xuất gạch ngói

### *Văn phòng đại diện*

Tên đơn vị	Địa chỉ	Hoạt động kinh doanh chính
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân	Số 503 Nguyễn An Ninh, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Văn phòng giao dịch, không kinh doanh

## 6. Nhân viên

Số lượng nhân viên của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2018 là 397 người (tại ngày 31 tháng 12 năm 2017: 408 người).

## II. KỲ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

### 1. Kỳ kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc tại ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018 thuộc kỳ kế toán năm thứ 15 của Công ty.

### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

## III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính, Thông tư 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 200/2014/TT-BTC, các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thực hiện kèm theo.

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ*



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

**Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**

---

## 2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

## IV. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo tài chính giữa niên độ:

### 1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính giữa niên độ

Báo cáo tài chính giữa niên độ được trình bày phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Các Báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

### 2. Ước tính kế toán

Việc lập Báo cáo tài chính giữa niên độ tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam yêu cầu Ban Tổng Giám đốc có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập Báo cáo tài chính giữa niên độ cũng như các số liệu về doanh thu và chi phí trong suốt kỳ hoạt động. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

### 3. Công cụ tài chính

#### Ghi nhận ban đầu

#### **Tài sản tài chính**

Tài sản tài chính được phân loại một cách phù hợp cho mục đích thuyết minh trong Báo cáo tài chính giữa niên độ bao gồm các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

Tài sản tài chính của Công ty gồm tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu của khách hàng, phải thu khác và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác.

#### **Nợ phải trả tài chính**

Nợ phải trả tài chính được phân loại một cách phù hợp cho mục đích thuyết minh trong Báo cáo tài chính giữa niên độ bao gồm các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ*



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

**Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**

trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm phải trả người bán, phải trả khác và vay và nợ thuê tài chính.

### ***Bù trừ các công cụ tài chính***

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được bù trừ và giá trị thuần sẽ được trình bày trên Bảng cân đối kế toán nếu và chỉ nếu, Công ty có quyền hợp pháp thi hành việc bù trừ các giá trị đã được ghi nhận này và có ý định bù trừ trên cơ sở thuần, hoặc thu được các tài sản và thanh toán phải trả đồng thời.

Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau khi ghi nhận ban đầu.

## **4. Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn, tiền đang chuyển. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền tại thời điểm lập Báo cáo tài chính giữa niên độ.

## **5. Các khoản đầu tư tài chính**

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty thể hiện các khoản đầu tư vào công ty liên kết và các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác.

### ***Các khoản đầu tư vào công ty liên kết***

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu hoạt động tài chính. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty liên kết được trích lập khi công ty liên kết bị lỗ, ngoại trừ khoản lỗ đó đã nằm trong dự kiến của Công ty khi quyết định đầu tư. Mức trích lập dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty liên kết bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của Công ty tại công ty liên kết và vốn chủ sở hữu thực tại ngày lập Báo cáo tài chính giữa niên độ của

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ*



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

**Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**

công ty liên kết. Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty liên kết cần phải trích lập tại ngày lập Báo cáo tài chính giữa niên độ được ghi nhận vào chi phí tài chính trong kỳ.

Khi thanh lý, nhượng bán, thu hồi vốn đầu tư vào công ty liên kết, căn cứ vào giá trị tài sản thu hồi được kế toán ghi giảm số vốn đã góp. Phần chênh lệch giữa giá trị hợp lý của khoản thu hồi được so với giá trị ghi sổ của khoản đầu tư được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

### **Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác**

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc không có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo nguyên tắc giá gốc, bao gồm giá mua cộng với các chi phí liên quan trực tiếp đến hoạt động đầu tư.

Cổ tức và lợi nhuận từ đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính trong kỳ. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập khi khoản đầu tư bị tổn thất tại ngày lập Báo cáo tài chính giữa niên độ. Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập chi tiết như sau:

- Đối với khoản đầu tư chứng khoán niêm yết, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của các loại chứng khoán mà Công ty đang nắm giữ;
- Đối với khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị chưa niêm yết, việc lập dự phòng dựa trên giá trị hợp lý của các khoản đầu tư được xác định dựa trên các kỹ thuật định giá một cách đáng tin cậy;
- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại ngày lập Báo cáo tài chính giữa niên độ, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của Công ty tại đơn vị khác và vốn chủ sở hữu thực tại ngày lập Báo cáo tài chính giữa niên độ của đơn vị khác.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày lập Báo cáo tài chính giữa niên độ được ghi nhận vào chi phí tài chính trong kỳ.

Lãi/lỗ khi thanh lý, nhượng bán đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

## **6. Các khoản phải thu**

Các khoản phải thu được trình bày trên Báo cáo tài chính giữa niên độ theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu của khách hàng và phải thu khác sau khi trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

- Phải thu của khách hàng gồm các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua - bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty bao gồm các khoản phải thu về tiền bán hàng và phải thu dịch vụ cung cấp.
- Phải thu khác gồm các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua - bán, bao gồm các khoản phải thu tạo ra doanh thu tài chính, như: phải thu lãi tiền gửi; các

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ*



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

### Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

khoản phải thu không mang tính thương mại tạm ứng nhân viên, các ký quỹ, ký cược và các khoản phải thu khác.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán từ 6 tháng trở lên hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra tại ngày lập Báo cáo tài chính giữa niên độ đối với các khoản nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi, như khách nợ đã lâm vào tình trạng phá sản, hoặc đang làm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn và các trường hợp khó khăn tương tự. Tăng, giảm số dư dự phòng phải thu khó đòi được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

#### 7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí lao động trực tiếp và chi phí sản xuất chung, nếu có, để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc của hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí để hoàn thành cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Công ty được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành. Theo đó, Công ty được phép trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho lỗi thời, hỏng, kém phẩm chất trong trường hợp giá trị thực tế của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được tại ngày lập Báo cáo tài chính giữa niên độ. Tăng, giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào giá vốn hàng bán trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

#### 8. Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, phù hợp với hướng dẫn theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính, Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính về “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013” và Thông tư số 28/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính về “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 và Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định”, cụ thể như sau:

	<u>Số năm</u>
Nhà xưởng, vật kiến trúc	05 – 25
Máy móc thiết bị	03 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 – 10
Thiết bị văn phòng	03 – 05

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ*



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

**Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do bán hay thanh lý tài sản được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

## 9. Tài sản cố định vô hình và khấu hao

Tài sản cố định vô hình của Công ty thể hiện quyền sử dụng đất và chi phí thăm dò mỏ sét.

### *Quyền sử dụng đất*

Giá trị quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế đã chi ra có liên quan trực tiếp đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ,... Quyền sử dụng đất được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian sử dụng của lô đất là từ 5 đến 38 năm.

### *Chi phí thăm dò mỏ sét*

Chi phí cho hoạt động thăm dò mỏ sét, chi phí đền bù mở rộng mỏ sét được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 10 năm.

## 10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang thể hiện chi phí mua sắm tài sản cố định, chi phí liên quan trực tiếp đến việc thực hiện các dự án đầu tư, chi phí xây dựng cơ bản các công trình, tài sản và chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định chưa hoàn thành tại ngày lập Báo cáo tài chính giữa niên độ.

### *Chi phí mua sắm tài sản cố định*

Chi phí mua sắm tài sản cố định phản ánh giá mua và các chi phí có liên quan trực tiếp đến việc lắp đặt, chạy thử,... tài sản trước khi đưa vào sử dụng.

### *Chi phí xây dựng cơ bản các công trình, tài sản*

Chi phí xây dựng cơ bản các công trình, tài sản bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để xây dựng mới, hoặc cải tạo, nâng cấp, mở rộng... liên quan đến các công trình, tài sản phục vụ cho mục đích sản xuất, kinh doanh của Công ty còn dở dang tại ngày lập Báo cáo tài chính giữa niên độ.

### *Chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định*

Chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định là toàn bộ chi phí phát sinh thực tế liên quan đến việc sửa chữa, cải tạo,.. tài sản cố định. Khi công việc sửa chữa lớn tài sản cố định hoàn thành, chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định được kết chuyển vào “Chi phí trả trước dài hạn” để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

## 11. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước thể hiện khoản trả trước tiền thuê văn phòng, chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định, lệ phí quyền khai thác khoáng sản và các chi phí khác.

Các chi phí trả trước được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian không quá 12 tháng hoặc một chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường kể từ thời điểm trả trước được phản ánh vào “chi phí trả trước ngắn hạn”; ngược lại, các chi phí trả trước có thời hạn trên 12 tháng hoặc hơn một chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường kể từ thời điểm trả trước được phản ánh vào “chi phí trả trước dài hạn”.

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ*



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

**Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**

Các chi phí trả trước dài hạn được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian mà các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này như sau:

- Lệ phí quyền khai thác khoáng sản là chi phí mà Công ty chi ra để có được quyền khai thác khoáng sản. Lệ phí quyền khai thác khoáng sản được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian được khai thác còn lại.
- Các chi phí trả trước dài hạn khác bao gồm giá trị công cụ, dụng cụ, linh kiện nhỏ đã xuất dùng, chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định và được coi là có khả năng đem lại lợi ích kinh tế tương lai cho Công ty với thời hạn từ một năm trở lên. Các chi phí này được vốn hóa dưới hình thức các khoản chi phí trả trước dài hạn và được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ theo phương pháp đường thẳng theo thời gian sử dụng ước tính từ 2 đến 3 năm.

## 12. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả dùng để phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua trong kỳ báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán, được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh của kỳ báo cáo.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ, bao gồm các khoản phải trả liên quan đến chi phí tài chính, như: cổ tức và lợi nhuận phải trả; các khoản phải trả không mang tính chất thương mại như phải trả về các khoản BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ,...

## 13. Vốn chủ sở hữu và phân phối lợi nhuận thuần

### *Cơ cấu vốn chủ sở hữu*

Vốn chủ sở hữu của Công ty bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.
- Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch lớn hơn/ hoặc nhỏ hơn giữa giá thực tế phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành cổ phiếu lần đầu, phát hành bổ sung hoặc tái phát hành cổ phiếu quỹ.
- Vốn khác của chủ sở hữu được ghi theo giá trị còn lại giữa giá trị hợp lý của các tài sản mà doanh nghiệp được các tổ chức, cá nhân khác tặng, biếu sau khi trừ (-) các khoản thuế phải nộp (nếu có) liên quan đến các tài sản được tặng, biếu này; và khoản bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh.
- Cổ phiếu quỹ là cổ phiếu do Công ty phát hành và sau đó mua lại. Cổ phiếu quỹ được ghi nhận theo giá trị thực tế và trình bày trên Bảng cân đối kế toán là một khoản ghi giảm vốn chủ sở hữu.

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ*



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

### Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

- Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp và được sử dụng vào việc đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh hoặc đầu tư chiều sâu của Công ty.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của Công ty sau khi trừ (-) các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

#### **Phân phối lợi nhuận thuần**

- Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp được chia cho các cổ đông sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật Việt Nam.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ

- Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
- Công ty trích lập các quỹ từ lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.
  - Quỹ đầu tư phát triển: Quỹ này được trích lập nhằm mở rộng hoạt động kinh doanh hoặc đầu tư chiều sâu của Công ty.
  - Quỹ khen thưởng, phúc lợi: Quỹ này được trích lập nhằm khen thưởng và khuyến khích, đãi ngộ vật chất, đem lại phúc lợi chung và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho công nhân viên và các hoạt động xã hội.

#### **14. Doanh thu**

##### **Doanh thu bán hàng**

Doanh thu bán hàng được ghi khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm điều kiện sau:

- (a) Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- (b) Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- (c) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- (d) Công ty sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và
- (e) Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

##### **Doanh thu cung cấp dịch vụ**

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trong trường hợp giao dịch về các dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phân công việc đã hoàn thành tại ngày lập Báo cáo tài chính giữa niên độ. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn điều kiện sau:

- (a) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ*



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

**Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**

---

- (b) Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- (c) Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày kết thúc niên độ kế toán; và
- (d) Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

## ***Lãi tiền gửi***

Doanh thu được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

## ***Cổ tức và lợi nhuận được chia***

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty đã được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, mà không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

## **15. Chi phí**

Chi phí là những khoản giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Chi phí được ghi nhận theo thực tế phát sinh trên nguyên tắc phù hợp với doanh thu trong kỳ. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để bảo đảm phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

## **16. Chi phí đi vay**

Tất cả các chi phí lãi vay được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

## **17. Thuế**

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại.

Số thuế hiện tại phải trả được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chỉ tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

## **18. Lãi trên cổ phiếu**

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty sau khi trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được xác định bằng cách điều chỉnh lợi nhuận hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) và số

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ*



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

**Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**

bình quân gia quyền cổ phiếu phổ thông đang lưu hành do ảnh hưởng của các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm để tính lãi suy giảm trên cổ phiếu.

## 19. Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan của Công ty nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình thân cận của cá nhân được coi là liên quan.

## 20. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận kinh doanh bao gồm bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và bộ phận theo khu vực địa lý.

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

## V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VND

### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>30/6/2018</u>	<u>01/01/2018</u>
<b>Tiền mặt</b>	<b>6.314.563.500</b>	<b>3.342.160.000</b>
<b>Tiền gửi ngân hàng</b>	<b>3.610.269.151</b>	<b>10.606.053.743</b>
Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam	2.671.558.092	6.178.732.363
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	936.689.171	4.425.450.947
Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam (Chứng khoán)	2.021.888	1.141.975
Ngân hàng Đông Á - Chi nhánh Sài Gòn (Chứng khoán)	-	728.458
<b>Các khoản tương đương tiền (*)</b>	<b>-</b>	<b>3.500.000.000</b>
<b>Tiền gửi có kỳ hạn 1 tháng</b>	<b>-</b>	<b>3.500.000.000</b>
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	-	3.500.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>9.924.832.651</u></b>	<b><u>17.448.213.743</u></b>

(\*) Tiền gửi có kỳ hạn 1 tháng tại ngân hàng thương mại với lãi suất 4,3%/năm (tại 31/12/2017: 4,3%/năm).

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

## 2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>30/6/2018</u>	<u>01/01/2018</u>
Khu vực Bà Rịa - Long Điền - Đất Đỏ	-	17.953.693
Khu vực Tân Thành - Châu Đức	219.150.595	68.329.285
Khu vực Tp. Hồ Chí Minh	1.714.273.221	728.960.595
Khu vực Đồng bằng sông Cửu Long	36.600.370	56.895.396
Khu vực miền Trung - Tây Nguyên	380.117.674	340.695.324
Khu vực Đà Lạt	-	17.788.354
Văn phòng đại diện Vũng Tàu	64.129.000	65.000.000
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	180.000.000	180.000.000
Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Đại Hữu	397.100.000	-
Các khách hàng khác	10.232.500	15.553.460
<b>Cộng</b>	<b><u>3.001.603.360</u></b>	<b><u>1.491.176.107</u></b>
<i>Phải thu của khách hàng là các bên liên quan</i>		
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	<u>180.000.000</u>	<u>180.000.000</u>
<b>Cộng</b>	<b><u>180.000.000</u></b>	<b><u>180.000.000</u></b>

## 3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

Bà Đỗ Thị Huệ	-	5.500.000
Công ty TNHH TM DV và KT PCCC Phương Nam	-	135.850.000
Công ty CP Tin học Vân Thanh	40.000.000	40.000.000
Công ty TNHH Thương mại Ngân Long	101.640.000	-
Công ty TNHH MTV Phương Trang Ngọc	500.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>641.640.000</u></b>	<b><u>181.350.000</u></b>

## 4. Phải thu khác

	<u>30/6/2018</u>		<u>01/01/2018</u>	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<b>a) Phải thu ngắn hạn khác</b>	<b>4.395.824.955</b>	-	<b>3.403.917.933</b>	-
Tạm ứng nhân viên	153.547.000	-	112.508.541	-
Lãi tiền gửi tiết kiệm dự thu	-	-	11.025.000	-
Công ty TNHH Xây lắp Dịch vụ Tân Thịnh	179.089.000	-	-	-
Ông Nguyễn Xuân Thời	-	-	2.000.000.000	-
Bà Đoàn Thị Dung	1.897.513.000	-	1.158.678.000	-
Ông Lưu Ngọc Tư	2.158.843.499	-	-	-
Phải thu khác	6.832.456	-	121.706.392	-
<b>b) Phải thu dài hạn khác</b>	<b>379.008.762</b>	-	<b>360.021.319</b>	-
Ký quỹ phục hồi môi trường khai thác mỏ	379.008.762	-	360.021.319	-
<b>Cộng</b>	<b><u>4.774.833.717</u></b>	-	<b><u>3.763.939.252</u></b>	-

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

	<u>30/6/2018</u>	<u>01/01/2018</u>
<i>Phải thu khác là các bên liên quan</i>		
Công ty TNHH Xây lắp Dịch vụ Tân Thịnh	179.089.000	-
<b>Cộng</b>	<b>179.089.000</b>	<b>-</b>

## 5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi

	<u>30/6/2018</u>			<u>01/01/2018</u>		
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Dự phòng
<b>Phải thu ngắn hạn của khách hàng</b>	-	-	-	15.553.460	-	15.553.460
Cửa hàng VLXD Anh Duy	-	-	-	4.000.000	-	4.000.000
Công ty TNHH Phát Đạt	-	-	-	11.553.460	-	11.553.460
<b>Cộng</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>15.553.460</b>	<b>-</b>	<b>15.553.460</b>

- Các khoản nợ xấu liên quan các khoản phải thu của khách hàng bán hàng, cung cấp dịch vụ đã quá hạn thanh toán từ 6 tháng trở lên.
- Giá trị có thể thu hồi của các khoản nợ xấu được xác định bằng giá gốc trừ đi dự phòng đã trích lập.

## 6. Hàng tồn kho

	<u>30/6/2018</u>		<u>01/01/2018</u>	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	28.871.372.887	-	15.917.913.569	-
Công cụ, dụng cụ	249.573.467	-	144.465.781	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	2.458.726.233	-	2.784.913.182	-
Thành phẩm	3.999.732.243	-	5.378.705.289	-
Hàng hóa	1.419.015.172	-	383.632.906	-
<b>Cộng</b>	<b>36.998.420.002</b>	<b>-</b>	<b>24.609.630.727</b>	<b>-</b>

## 7. Chi phí trả trước

	<u>30/6/2018</u>	<u>01/01/2018</u>
<b>a) Chi phí trả trước ngắn hạn</b>	<b>1.037.677.195</b>	<b>390.211.345</b>
Chi phí công cụ dụng cụ	1.037.677.195	390.211.345
<b>b) Chi phí trả trước dài hạn</b>	<b>3.729.322.670</b>	<b>4.728.292.785</b>
Chi phí công cụ dụng cụ	1.089.884.495	1.303.476.381
Chi phí sửa chữa lớn TSCĐ	1.525.468.051	1.877.183.080
Lệ phí quyền khai thác khoáng sản	1.113.970.124	1.547.633.324
<b>Cộng</b>	<b>4.766.999.865</b>	<b>5.118.504.130</b>

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

### Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

#### 8. Tài sản cố định hữu hình

Khoản mục	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị văn phòng	Cộng
<b>Nguyên giá</b>					
01/01/2018	39.475.455.185	49.746.803.458	4.590.300.352	476.884.500	94.289.443.495
Tăng trong kỳ	4.876.884.838	3.289.794.507	-	247.000.000	8.413.679.345
Mua trong kỳ	-	1.901.818.182	-	247.000.000	2.148.818.182
Đầu tư XDCB hoàn thành	4.876.884.838	1.387.976.325	-	-	6.264.861.163
Giảm trong kỳ	1.708.011.776	241.121.054	-	37.018.500	1.986.151.330
Thanh lý, nhượng bán	1.708.011.776	241.121.054	-	37.018.500	1.986.151.330
<b>30/6/2017</b>	<b>42.644.328.247</b>	<b>52.795.476.911</b>	<b>4.590.300.352</b>	<b>686.866.000</b>	<b>100.716.971.510</b>
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>					
01/01/2018	26.262.081.779	36.334.636.725	2.334.462.410	271.194.870	65.202.375.784
Tăng trong kỳ	933.510.973	2.005.833.447	261.365.957	61.690.370	3.262.400.747
Khấu hao trong kỳ	933.510.973	2.005.833.447	261.365.957	61.690.370	3.262.400.747
Giảm trong kỳ	1.708.011.776	241.121.054	-	37.018.500	1.986.151.330
Thanh lý, nhượng bán	1.708.011.776	241.121.054	-	37.018.500	1.986.151.330
<b>30/6/2017</b>	<b>25.487.580.976</b>	<b>38.099.349.118</b>	<b>2.595.828.367</b>	<b>295.866.740</b>	<b>66.478.625.201</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
01/01/2018	13.213.373.406	13.412.166.733	2.255.837.942	205.689.630	29.087.067.711
<b>30/6/2017</b>	<b>17.156.747.271</b>	<b>14.696.127.793</b>	<b>1.994.471.985</b>	<b>390.999.260</b>	<b>34.238.346.309</b>
<b>Nguyên giá tài sản cố định hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng:</b>					
01/01/2018	12.101.278.968	21.260.699.988	795.573.533	78.314.500	34.235.866.989
<b>30/6/2017</b>	<b>11.677.132.546</b>	<b>21.985.679.692</b>	<b>1.516.409.897</b>	<b>41.296.000</b>	<b>35.220.518.135</b>
<b>Giá trị còn lại của tài sản cố định thế chấp nợ vay:</b>					
01/01/2018	5.195.685.978	6.126.679.131	-	-	11.322.365.109
<b>30/6/2017</b>	<b>4.763.642.936</b>	<b>4.998.468.278</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>9.762.111.214</b>

#### 9. Tài sản cố định vô hình

Khoản mục	Quyền sử dụng đất	Tài sản cố định vô hình khác	Cộng
<b>Nguyên giá</b>			
01/01/2018	25.507.139.502	662.025.000	26.169.164.502
Tăng/(giảm) trong kỳ	-	-	-
<b>30/6/2017</b>	<b>25.507.139.502</b>	<b>662.025.000</b>	<b>26.169.164.502</b>
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>			
01/01/2018	9.145.420.580	633.275.000	9.778.695.580
Tăng trong kỳ	765.186.600	3.750.000	768.936.600
Khấu hao trong kỳ	765.186.600	3.750.000	768.936.600
Giảm trong kỳ	-	-	-
<b>30/6/2017</b>	<b>9.910.607.180</b>	<b>637.025.000</b>	<b>10.547.632.180</b>

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ



**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

**Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**

<b>Khoản mục</b>	<b>Quyền sử dụng đất</b>	<b>Tài sản cố định vô hình khác</b>	<b>Cộng</b>
<b>Giá trị còn lại</b>			
01/01/2018	16.361.718.922	28.750.000	16.390.468.922
<b>30/6/2017</b>	<b>15.596.532.322</b>	<b>25.000.000</b>	<b>15.621.532.322</b>
<b>Nguyên giá tài sản cố định hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng:</b>			
01/01/2018	1.833.570.904	632.025.000	2.465.595.904
<b>30/6/2017</b>	<b>1.833.570.904</b>	<b>632.025.000</b>	<b>2.465.595.904</b>
<b>Giá trị còn lại của tài sản cố định thế chấp nợ vay:</b>			
01/01/2018	14.152.338.030	-	14.152.338.030
<b>30/6/2017</b>	<b>13.407.478.230</b>	<b>-</b>	<b>13.407.478.230</b>

**10. Tài sản dở dang dài hạn**

	<b>30/6/2018</b>	<b>01/01/2018</b>
<b>Xây dựng cơ bản dở dang</b>	<b>6.167.380.714</b>	<b>6.410.394.180</b>
<b>Mua sắm TSCĐ</b>	<b>2.601.924.545</b>	<b>3.687.860.909</b>
Đất mở rộng kho chứa nguyên liệu tại Nhà máy	2.356.470.000	2.356.470.000
Hệ thống béc phun dầu FO	-	1.187.500.000
Nhà cơ khí nổi dài	-	143.890.909
Máy đào PC 120-3	245.454.545	-
<b>XDCB dở dang</b>	<b>3.535.372.598</b>	<b>2.512.236.905</b>
Hạng mục thuộc công ty	170.838.300	959.450.468
Mở rộng mỏ sét Mỹ Xuân	1.214.265.172	1.214.265.172
Kho ngói màu	281.747.800	281.747.800
Máy cấp liệu than	-	28.906.846
Hệ thống béc phun dầu FO	-	27.866.619
Máy đào PC 120-3	36.994.262	-
Máy cán mịn CR1208	473.990.654	-
Máy nghiền xa mốt	132.727.734	-
Giàn phơi gạch	631.614.514	-
Quạt N8	21.775.235	-
Quạt N12	42.688.976	-
Quạt N14	58.896.996	-
Quạt N16	73.457.114	-
Nhà chứa cát và đất ủ	350.666.750	-
Trạm cân	15.209.091	-
Dự Án Châu Đức	30.500.000	-
<b>Sửa chữa lớn TSCĐ</b>	<b>30.083.571</b>	<b>210.296.366</b>
Băng tải đất ủ DC3	-	57.173.639
Chi phí sửa chữa sân kính DC3	-	153.122.727
Sửa lò sấy gạch mini DC3	30.083.571	-
<b>Cộng</b>	<b>6.167.380.714</b>	<b>6.410.394.180</b>

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ

## CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

#### 11. Các khoản đầu tư tài chính

	30/6/2018			01/01/2018		
	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý
<b>Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác</b>						
<i>Đầu tư vào công ty liên kết (i)</i>	7.555.680.000	-	7.555.680.000	7.055.680.000	-	7.055.680.000
Dự án Nhà máy Sản xuất Gạch Ngói	7.555.680.000	-	7.555.680.000	7.055.680.000	-	7.055.680.000
<i>Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (ii)</i>	-	-	-	66.879	-	66.879
Công ty CP Xây lắp Bà Rịa - Vũng Tàu	-	-	-	66.879	-	66.879
<b>Cộng</b>	<b>7.555.680.000</b>	<b>-</b>	<b>7.555.680.000</b>	<b>7.055.746.879</b>	<b>-</b>	<b>7.055.746.879</b>

(i) Thông tin chi tiết về các công ty liên kết tại ngày kết thúc kỳ kế toán như sau:

Tên công ty liên kết	Địa chỉ	Ngành, nghề kinh doanh chủ yếu	Tỷ lệ phần sở hữu	30/6/2018			01/01/2018			
				Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý	
Dự án Nhà máy Sản xuất Gạch Ngói	Xã Suối Rao, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Khai thác mỏ sét và Nhà máy sản xuất gạch ngói	25%	7.700.000.000	-	7.700.000.000	25%	7.700.000.000	-	7.700.000.000
<b>Cộng</b>				<b>7.700.000.000</b>	<b>-</b>	<b>7.700.000.000</b>	<b>7.700.000.000</b>	<b>-</b>	<b>7.700.000.000</b>	

Khoản đầu tư vào Dự án Nhà máy Sản xuất Gạch Ngói tại Xã Suối Rao, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo hợp đồng Hợp tác đầu tư số 006/HĐHTKD ngày 13 tháng 06 năm 2011 với Công ty TNHH Xây lắp – Dịch vụ Tân Thịnh và Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân với giá trị vốn góp là 7.700.000.000 VND, chiếm tỷ lệ 25% vốn điều lệ của dự án này. Hoạt động chính của dự án là khai thác mỏ sét và sản xuất gạch ngói. Dự án đang trong giai đoạn đầu tư.

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

**Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**

Ngày 21 tháng 4 năm 2017 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua chủ trương nhận chuyển nhượng dự án Đầu tư Khai thác mỏ đất sét và Nhà máy Sản xuất Gạch ngói tại Xã Suối Rao, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Ngày 17 tháng 5 năm 2017, Công ty TNHH Xây lắp – Dịch vụ Tân Thịnh, Công ty CP Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân và Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân đã ký Biên bản thỏa thuận về việc Chuyển nhượng dự án Đầu tư Khai thác mỏ đất sét và Nhà máy Sản xuất Gạch ngói tại Xã Suối Rao, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu từ Công ty TNHH Xây lắp – Dịch vụ Tân Thịnh và Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân sang cho Công ty CP Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân. Theo thỏa thuận thì toàn bộ dự án này Công ty CP Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân sẽ mua lại của Công ty TNHH Xây lắp – Dịch vụ Tân Thịnh và Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân. Tuy nhiên cho đến thời điểm hiện tại các thủ tục chuyển nhượng dự án chưa được các cấp có thẩm quyền phê duyệt nên các bên chưa tiến hành chuyển nhượng.

## (ii) Thuyết minh chi tiết các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Cổ phiếu Công ty CP Xây Lắp Bà Rịa - Vũng Tàu với mã cổ phiếu VRC, số cổ phiếu Công ty đang sở hữu tại ngày 30/6/2018 là 0 cổ phiếu (Tại ngày 31/12/2017 là 10 cổ phiếu) với mệnh giá là 10.000/cổ phiếu.

## 12. Phải trả người bán ngắn hạn

	30/6/2018		01/01/2018	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Phí đền bù giải tỏa, mở rộng mỏ sét Mỹ Xuân 1	47.421.860	47.421.860	47.421.860	47.421.860
Phí đền bù đất, hoa màu mỏ sét Đợt 2	32.955.220	32.955.220	32.955.220	32.955.220
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	7.664.264.544	7.664.264.544	6.668.140.672	6.668.140.672
- Cung cấp hàng hóa	5.299.951.544	5.299.951.544	5.165.969.672	5.165.969.672
- Cung cấp dịch vụ thuê máy móc thiết bị	233.737.000	233.737.000	280.882.000	280.882.000
- Cung cấp dịch vụ vận chuyển	2.130.576.000	2.130.576.000	1.221.289.000	1.221.289.000
Công ty TNHH BEHNMEYER Việt Nam	96.028.240	96.028.240	547.884.568	547.884.568
Công ty TNHH Đầu tư TM DV Lưu Kiến Lộc	57.505.000	57.505.000	754.561.700	754.561.700
Công ty CP Đầu tư Tân Quang Cường - Bình Thuận	993.819.035	993.819.035	1.130.243.200	1.130.243.200
Công ty TNHH Thủy Triều Phát	205.856.720	205.856.720	516.654.140	516.654.140
Công ty TNHH Trí Đạt	1.541.905.200	1.541.905.200	-	-
Các nhà cung cấp khác	1.595.585.204	1.595.585.204	1.191.272.801	1.191.272.801
<b>Cộng</b>	<b>12.235.341.023</b>	<b>12.235.341.023</b>	<b>10.889.134.161</b>	<b>10.889.134.161</b>

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

	<u>30/6/2018</u>	<u>01/01/2018</u>
<b>Phải trả người bán là các bên liên quan</b>		
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	7.664.264.544	6.668.140.672
<b>Cộng</b>	<b><u>7.664.264.544</u></b>	<b><u>6.668.140.672</u></b>
<b>13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn</b>		
Khu vực Bà Rịa - Long Điền - Đất Đỏ	5.362.500	66.432.400
Khu vực Tân Thành - Châu Đức	136.377.526	18.030.335
Khu vực Tp. Hồ Chí Minh - Nguyễn Văn Kiền	-	-
Khu vực Tp. Hồ Chí Minh - Phan Đình Tấn	133.185.798	60.288.709
Khu vực Tp. Hồ Chí Minh - Dư Tuấn Sơn	232.626.690	720.000
Khu vực miền Trung - Tây Nguyên	719.279.793	305.000.035
Văn phòng đại diện Vũng Tàu	971.764.347	-
<b>Cộng</b>	<b><u>2.198.596.654</u></b>	<b><u>450.471.479</u></b>

## 14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Chỉ tiêu	<u>01/01/2018</u>	<u>Số phải nộp</u>	<u>Số đã nộp</u>	<u>30/6/2018</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa/ dịch vụ cung cấp trong nước	1.064.138.602	3.382.201.228	3.235.776.043	1.210.563.787
Thuế xuất, nhập khẩu	(11.973.500)	-	-	(11.973.500)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.288.960.240	2.500.151.618	1.891.537.966	1.897.573.892
Thuế thu nhập cá nhân	438.626.778	643.833.463	994.840.652	87.619.589
Thuế tài nguyên	47.748.750	2.708.395.199	2.756.143.949	-
Tiền thuê đất	494.384.880	15.918.849	15.918.849	494.384.880
Phí môn bài	-	3.000.000	3.000.000	-
Các loại thuế khác	-	9.806.658	9.806.658	-
Các khoản phí, lệ phí khác	18.190.000	256.320.000	274.510.000	-
- Phí môi trường	18.190.000	256.320.000	274.510.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>3.340.075.750</u></b>	<b><u>9.519.627.015</u></b>	<b><u>9.181.534.117</u></b>	<b><u>3.678.168.648</u></b>

### Trình bày số dư trên Bảng cân đối kế toán:

Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	11.973.500	11.973.500
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	<u>3.352.049.250</u>	<u>3.690.142.148</u>

#### • Thuế giá trị gia tăng

Công ty áp dụng thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.

Thuế suất áp dụng: 10%

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

**Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**

- **Thuế xuất, nhập khẩu**

Công ty kê khai và nộp theo Thông báo của Hải quan.

- **Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Xem Thuyết minh số VI.8.

- **Các loại thuế khác**

Công ty kê khai và nộp các loại thuế khác hàng năm theo quy định hiện hành.

## 15. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>30/6/2018</u>	<u>01/01/2018</u>
Kinh phí công đoàn	251.900.480	236.787.410
Bảo hiểm xã hội	515.849.190	501.077.805
Bảo hiểm y tế	92.565.270	88.425.495
Bảo hiểm thất nghiệp	40.458.760	39.300.220
Phải trả cổ tức, lợi nhuận được chia	177.043.250	290.376.825
Phải trả khác	330.985.354	41.715.940
<b>Cộng</b>	<b><u>1.408.802.304</u></b>	<b><u>1.197.683.695</u></b>

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ*

## CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỒM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

### 16. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn

	01/01/2018		Trong kỳ		30/6/2018	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
<b>Vay ngắn hạn ngân hàng</b>	-	-	<b>40.744.979.181</b>	<b>31.064.578.164</b>	<b>9.680.401.017</b>	<b>9.680.401.017</b>
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (i)	-	-	23.121.760.921	13.441.359.904	9.680.401.017	9.680.401.017
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (ii)	-	-	17.623.218.260	17.623.218.260	-	-
<b>Cộng</b>	-	-	<b>40.744.979.181</b>	<b>31.064.578.164</b>	<b>9.680.401.017</b>	<b>9.680.401.017</b>

#### (i) Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phú Mỹ

Hợp đồng tín dụng hạn mức: Số 01/2017/1509034/HĐTD ngày 23 tháng 8 năm 2017

Hạn mức tín dụng: 18.000.000.000 VND (bao gồm dư nợ từ Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2016/1509034/HĐTD ngày 24 tháng 6 năm 2016)

Thời hạn cấp hạn mức: 12 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên

Thời hạn cho vay: Theo từng Hợp đồng tín dụng cụ thể

Lãi suất: Theo từng Hợp đồng tín dụng cụ thể

Mục đích: Bổ sung vốn lưu động, bảo lãnh, mở L/C

Biện pháp đảm bảo: Thế chấp Quyền khai thác sét theo Quyết định số 2457/QĐ ngày 21 tháng 7 năm 2008, Giấy phép số 21/GP-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2007 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2013/1509034/HĐ ngày 20 tháng 5 năm 2013, "Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2013/1509034/HĐ ngày 20 tháng 5 năm 2013" số 01/2017/1509034/SĐBS ngày 10 tháng 8 năm 2017 và các biện pháp bảo đảm bổ sung, thay thế.

Giá trị hàng tồn kho, quyền đòi nợ từ các hợp đồng, quyền khai thác tài nguyên thiên nhiên, vốn góp vào các công ty khác... của Bên vay đương nhiên là tài sản đảm bảo cho hạn mức tín dụng tại Ngân hàng.

Toàn bộ số dư tài khoản tiền gửi bằng VND và ngoại tệ của bên vay tại Ngân hàng và tại các Tổ chức tín dụng khác (khi Ngân hàng có yêu cầu). Các khoản phải thu theo các Hợp đồng được ký kết giữa Bên vay và đối tác khác mà Bên vay là người thụ hưởng (khi Ngân hàng có yêu cầu).

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ



## CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

#### Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

#### (ii) Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Vũng Tàu

Hợp đồng cho vay theo hạn mức:	Số GMX-HĐHM/2017 ngày 01 tháng 12 năm 2017
Hạn mức tín dụng:	40.000.000.000 VND
Thời hạn cấp hạn mức:	Từ ngày ký Hợp đồng này đến ngày 26 tháng 7 năm 2018
Thời hạn cho vay:	Tối đa là 5 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân vốn vay và được ghi trên từng Giấy nhận nợ
Lãi suất:	Theo từng Giấy nhận nợ
Mục đích:	Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh
Biện pháp đảm bảo:	Theo Hợp đồng bảo đảm số 01-2017/HĐTC-MX ký ngày 01 tháng 8 năm 2017; số 02-2017/HĐTC-MX ký ngày 01 tháng 8 năm 2017; số 03-2017/HĐTC-MX ký ngày 01 tháng 8 năm 2017, cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"><li>- Quyền sử dụng đất tại Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 14550.</li><li>- Quyền khai thác mỏ sét Mỹ Xuân 1, Xã Mỹ Xuân, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu</li><li>- Nhà cửa vật kiến trúc trên đất thuộc Dây chuyền II, dây chuyền ngói xi măng màu không nung và dây chuyền III - Nhà máy Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân.</li><li>- Máy móc thiết bị thuộc Dây chuyền II, dây chuyền ngói xi măng màu không nung và dây chuyền III - Nhà máy Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân.</li></ul>

#### 17. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Tại ngày 01/01	Trích lập các quỹ từ lợi nhuận	Sử dụng các quỹ trong năm	Tại ngày 30/06 và ngày 31/12
<b>2017</b>				
Quỹ khen thưởng	4.866.373.716	4.155.409.724	(3.278.320.901)	5.743.462.539
Quỹ phúc lợi	519.016.852	415.540.972	(204.885.000)	729.672.824
Quỹ thưởng Ban điều hành, quản lý	381.508.082	2.142.923.171	(1.596.713.057)	927.718.196
<b>Cộng</b>	<b>5.766.898.650</b>	<b>6.713.873.867</b>	<b>(5.079.918.958)</b>	<b>7.400.853.559</b>

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ

## CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỒM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

	Tại ngày 01/01	Trích lập các quỹ từ lợi nhuận	Sử dụng các quỹ trong năm	Tại ngày 30/06 và ngày 31/12
<b>2018</b>				
Quỹ khen thưởng	5.743.462.539	2.163.042.768	(1.792.800.000)	6.113.705.307
Quỹ phúc lợi	729.672.824	216.304.277	(111.910.000)	834.067.101
Quỹ thưởng Ban điều hành, quản lý	927.718.196	46.111.598	-	973.829.794
<b>Cộng</b>	<b>7.400.853.559</b>	<b>2.425.458.643</b>	<b>(1.904.710.000)</b>	<b>7.921.602.202</b>

### 18. Vốn chủ sở hữu

Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Vốn khác của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
<b>01/01/2017</b>	<b>53.206.940.000</b>	<b>80.284.000</b>	<b>266.000.000</b>	<b>(62.460.000)</b>	<b>11.588.931.842</b>	<b>13.128.468.873</b>	<b>78.208.164.715</b>
Tăng vốn khác trong năm trước	-	-	444.400.000	-	-	-	444.400.000
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	-	20.777.048.619	20.777.048.619
Trích lập các quỹ	-	-	-	-	415.540.972	(7.129.414.839)	(6.713.873.867)
Chia cổ tức	-	-	-	-	-	(13.286.120.000)	(13.286.120.000)
<b>31/12/2017</b>	<b>53.206.940.000</b>	<b>80.284.000</b>	<b>710.400.000</b>	<b>(62.460.000)</b>	<b>12.004.472.814</b>	<b>13.489.982.653</b>	<b>79.429.619.467</b>
<b>01/01/2018</b>	<b>53.206.940.000</b>	<b>80.284.000</b>	<b>710.400.000</b>	<b>(62.460.000)</b>	<b>12.004.472.814</b>	<b>13.489.982.653</b>	<b>79.429.619.467</b>
Lãi trong kỳ này	-	-	-	-	-	10.815.213.837	10.815.213.837
Trích lập các quỹ	-	-	-	-	216.304.277	(2.641.762.920)	(2.425.458.643)
Chia cổ tức	-	-	-	-	-	(5.314.448.000)	(5.314.448.000)
<b>30/6/2017</b>	<b>53.206.940.000</b>	<b>80.284.000</b>	<b>710.400.000</b>	<b>(62.460.000)</b>	<b>12.220.777.091</b>	<b>16.348.985.570</b>	<b>82.504.926.661</b>

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

### Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

#### Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ bảy số **3500640966** ngày 06 tháng 08 năm 2012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp, vốn điều lệ của Công ty là 53.206.940.000 VND. Tại ngày 30 tháng 6 năm 2018, vốn điều lệ đã được các cổ đông góp đủ như sau:

Cổ đông	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sửa đổi lần thứ bảy		30/6/2018	01/01/2018
	VND	%	VND	VND
Ông Lưu Ngọc Thanh	2.000.000.000	3,76%	2.000.000.000	2.000.000.000
Ông Dur Quốc Trung	1.298.000.000	2,44%	1.298.000.000	1.298.000.000
Ông Ngô Thành Cương	526.080.000	0,99%	526.080.000	526.080.000
Ông Nguyễn Văn Sơn	1.317.220.000	2,48%	1.317.220.000	1.317.220.000
Ông Nguyễn Thế Đô	1.212.000.000	2,28%	1.212.000.000	1.212.000.000
Bà Dur Thị Thanh Hương	-		4.108.010.000	4.108.010.000
Bà Nguyễn Phan Ngọc Dung	-		2.602.000.000	2.602.000.000
Công ty CP Xây dựng Gia Thy	-		2.656.000.000	2.656.000.000
Các cổ đông khác	46.853.640.000	88,06%	37.487.630.000	37.487.630.000
<b>Cộng</b>	<b>53.206.940.000</b>	<b>100,00%</b>	<b>53.206.940.000</b>	<b>53.206.940.000</b>

#### Cổ phiếu

	30/6/2018	01/01/2018
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	5.320.694	5.320.694
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	5.320.694	5.320.694
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	5.320.694	5.320.694
<i>Cổ phiếu ưu đãi (loại được phân loại là vốn chủ sở hữu)</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại (cổ phiếu quỹ)	(6.246)	(6.246)
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	(6.246)	(6.246)
<i>Cổ phiếu ưu đãi (loại được phân loại là vốn chủ sở hữu)</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	5.314.448	5.314.448
<i>Cổ phiếu phổ thông</i>	5.314.448	5.314.448
<i>Cổ phiếu ưu đãi (loại được phân loại là vốn chủ sở hữu)</i>	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.

#### Phân phối lợi nhuận

Trong kỳ, Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2017 theo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 01/BB-ĐHĐCD/2018 ngày 27 tháng 4 năm 2018, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 ngày 27 tháng 04 năm 2018 và tạm trích lập năm 2018 như sau:

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

<b>Phân phối lợi nhuận trong năm 2017</b>		<b>Bổ sung năm 2016</b>	<b>Tổng</b>
Quỹ khen thưởng	4.155.409.724	-	4.155.409.724
Quỹ phúc lợi	415.540.972	-	415.540.972
Quỹ thưởng Ban điều hành, quản lý	546.210.114	1.596.713.057	2.142.923.171
Quỹ đầu tư phát triển	415.540.972	-	415.540.972
Chia cổ tức cho các cổ đông	7.971.672.000	5.314.448.000	13.286.120.000
<b>Cộng</b>	<b>13.504.373.782</b>	<b>6.911.161.057</b>	<b>20.415.534.839</b>

<b>Phân phối lợi nhuận trong năm 2018</b>	<b>6 tháng đầu năm 2018</b>	<b>Bổ sung năm 2017</b>	<b>Tổng</b>
Quỹ khen thưởng	2.163.042.768	-	2.163.042.768
Quỹ phúc lợi	216.304.277	-	216.304.277
Quỹ thưởng Ban điều hành, quản lý	-	46.111.598	46.111.598
Quỹ đầu tư phát triển	216.304.277	-	216.304.277
Chia cổ tức cho các cổ đông	-	5.314.448.000	5.314.448.000
<b>Cộng</b>	<b>2.595.651.322</b>	<b>5.360.559.598</b>	<b>7.956.210.920</b>

## VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: VND

### 1. Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	<b>Từ 01/01/2018 đến 30/6/2018</b>	<b>Từ 01/01/2017 đến 30/6/2017</b>
Doanh thu gạch ngói đất sét nung	93.043.251.814	80.706.794.751
- Gạch xây tường	82.337.434.307	45.137.021.819
- Sản phẩm trang trí	10.705.817.507	35.569.772.932
Doanh thu ngói xi măng màu	19.801.130.799	15.875.223.230
Doanh thu khác	688.272.724	496.872.724
<b>Cộng</b>	<b>113.532.655.337</b>	<b>97.078.890.705</b>

### 2. Giá vốn hàng bán

Giá vốn gạch ngói đất sét nung	59.870.953.487	52.872.315.812
- Gạch xây tường	34.643.809.031	30.462.329.302
- Sản phẩm trang trí	25.227.144.456	22.409.986.510
Giá vốn ngói xi măng màu	17.200.736.608	12.414.530.655
Giá vốn hoạt động khác	571.519.065	372.133.539
<b>Cộng</b>	<b>77.643.209.160</b>	<b>65.658.980.006</b>

### 3. Doanh thu hoạt động tài chính

Lãi tiền gửi ngân hàng	22.212.350	275.352.134
Lãi bán cổ phiếu	148.121	-
<b>Cộng</b>	<b>22.360.471</b>	<b>275.352.134</b>

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

### 4. Chi phí tài chính

	<b>Từ 01/01/2018 đến 30/6/2018</b>	<b>Từ 01/01/2017 đến 30/6/2017</b>
Chi phí lãi vay	217.693.350	81.196.104
<b>Cộng</b>	<b>217.693.350</b>	<b>81.196.104</b>

### 5. Chi phí bán hàng

Chi phí nhân viên	3.612.944.663	3.209.650.832
Chi phí vật liệu, bao bì	3.069.307.887	2.123.023.428
Chi phí dụng cụ đồ dùng	196.661.494	255.043.045
Chi phí khấu hao	136.259.555	74.236.200
Chi phí bảo hành	-	470.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	8.278.253.880	6.342.503.197
Chi phí bằng tiền khác	139.737.500	127.251.999
<b>Cộng</b>	<b>15.433.164.979</b>	<b>12.132.178.701</b>

### 6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí nhân viên	4.937.304.084	4.869.548.663
Chi phí đồ dùng văn phòng	55.417.041	65.578.864
Chi phí khấu hao	140.801.400	134.551.380
Thuế, phí và lệ phí	18.918.849	3.000.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	574.535.298	654.348.709
Chi phí bằng tiền khác	1.216.708.789	550.760.441
<b>Cộng</b>	<b>6.943.685.461</b>	<b>6.277.788.057</b>

### 7. Lợi nhuận (lỗ) khác

<b>Thu nhập khác</b>	<b>41.513.949</b>	<b>4.566.418</b>
Thu hồi nợ khó đòi	15.553.460	-
Xử lý công nợ	16.066.429	10.025
Thu nhập khác	9.894.060	4.556.393
<b>Chi phí khác</b>	<b>43.411.352</b>	<b>113.867.193</b>
Phạt vi phạm hành chính	17.870.944	14.742.689
Chi phí khác	25.540.408	99.124.504
<b>Lợi nhuận (lỗ) khác thuần</b>	<b>(1.897.403)</b>	<b>(109.300.775)</b>

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ

## CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

### 8. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

	Từ 01/01/2018 đến 30/6/2018				Từ 01/01/2017 đến 30/6/2017			
	Gạch ngói đất sét nung (*)	Ngói xi măng màu (**)	Hoạt động khác	Cộng	Gạch ngói đất sét nung (*)	Ngói xi măng màu (**)	Hoạt động khác	Cộng
<b>Doanh thu</b>	<b>93.043.251.814</b>	<b>20.128.403.523</b>	<b>361.000.000</b>	<b>113.532.655.337</b>	<b>80.706.794.751</b>	<b>16.202.495.954</b>	<b>169.600.000</b>	<b>97.078.890.705</b>
Các khoản giảm trừ	-	-	-	-	-	-	-	-
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>93.043.251.814</b>	<b>20.128.403.523</b>	<b>361.000.000</b>	<b>113.532.655.337</b>	<b>80.706.794.751</b>	<b>16.202.495.954</b>	<b>169.600.000</b>	<b>97.078.890.705</b>
Giá vốn	59.870.953.487	17.444.466.380	327.789.293	77.643.209.160	52.872.315.812	12.625.150.843	161.513.351	65.658.980.006
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>33.172.298.327</b>	<b>2.683.937.143</b>	<b>33.210.707</b>	<b>35.889.446.177</b>	<b>27.834.478.939</b>	<b>3.577.345.111</b>	<b>8.086.649</b>	<b>31.419.910.699</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	22.360.471	-	-	22.360.471	275.352.134	-	-	275.352.134
Chi phí tài chính	211.110.456	6.582.894	-	217.693.350	77.570.116	3.625.988	-	81.196.104
Chi phí bán hàng	14.656.259.349	776.905.630	-	15.433.164.979	11.429.432.886	702.745.815	-	12.132.178.701
Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.943.685.461	-	-	6.943.685.461	6.277.788.057	-	-	6.277.788.057
<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>11.383.603.532</b>	<b>1.900.448.619</b>	<b>33.210.707</b>	<b>13.317.262.858</b>	<b>10.325.040.014</b>	<b>2.870.973.308</b>	<b>8.086.649</b>	<b>13.204.099.971</b>
Thu nhập khác	41.513.949	-	-	41.513.949	4.566.418	-	-	4.566.418
Chi phí khác	43.411.352	-	-	43.411.352	113.867.193	-	-	113.867.193
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>(1.897.403)</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>(1.897.403)</b>	<b>(109.300.775)</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>(109.300.775)</b>
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>11.381.706.129</b>	<b>1.900.448.619</b>	<b>33.210.707</b>	<b>13.315.365.455</b>	<b>10.215.739.239</b>	<b>2.870.973.308</b>	<b>8.086.649</b>	<b>13.094.799.196</b>
<b>Điều chỉnh lợi nhuận kế toán:</b>	<b>209.962.712</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>209.962.712</b>	<b>556.418.553</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>556.418.553</b>
Cộng: Các khoản điều chỉnh tăng	209.962.712	-	-	209.962.712	556.418.553	-	-	556.418.553
- Thủ lao HDQT không tham gia HDKD	132.000.000	-	-	132.000.000	408.000.000	-	-	408.000.000
- Chi phí khấu hao không đúng quy định	34.551.360	-	-	34.551.360	34.551.360	-	-	34.551.360
- Chi phí kế toán	43.411.352	-	-	43.411.352	113.867.193	-	-	113.867.193
Trừ: Các khoản điều chỉnh giảm	-	-	-	-	-	-	-	-

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ



## CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

	Từ 01/01/2018 đến 30/6/2018				Từ 01/01/2017 đến 30/6/2017			
	Gạch ngói đất sét nung (*)	Ngói xi măng màu (**)	Hoạt động khác	Cộng	Gạch ngói đất sét nung (*)	Ngói xi măng màu (**)	Hoạt động khác	Cộng
<b>Tổng thu nhập chịu thuế</b>	<b>11.591.668.841</b>	<b>1.900.448.619</b>	<b>33.210.707</b>	<b>13.525.328.167</b>	<b>10.772.157.792</b>	<b>2.870.973.308</b>	<b>8.086.649</b>	<b>13.651.217.749</b>
<b>Thu nhập chịu thuế suất 20%</b>	<b>7.493.388.533</b>	<b>1.900.448.619</b>	<b>33.210.707</b>	<b>9.427.047.859</b>	<b>7.453.284.541</b>	<b>2.870.973.308</b>	<b>8.086.649</b>	<b>10.332.344.498</b>
Thuế suất áp dụng	20%	20%	20%		20%	20,0%	20%	
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</b>	<b>1.498.677.708</b>	<b>380.089.723</b>	<b>6.642.141</b>	<b>1.885.409.572</b>	<b>1.490.656.908</b>	<b>574.194.661</b>	<b>1.617.330</b>	<b>2.066.468.899</b>
<b>Thu nhập tính thuế suất ưu đãi 15%</b>	<b>4.098.280.308</b>	-	-	<b>4.098.280.308</b>	<b>3.318.873.251</b>	-	-	<b>3.318.873.251</b>
Thuế TNDN theo thuế suất ưu đãi	614.742.046	-	-	614.742.046	497.830.988	-	-	497.830.988
<b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành</b>	<b>2.113.419.754</b>	<b>380.089.723</b>	<b>6.642.141</b>	<b>2.500.151.618</b>	<b>1.988.487.896</b>	<b>574.194.661</b>	<b>1.617.330</b>	<b>2.564.299.887</b>

(\*) Đối với hoạt động sản xuất gạch ngói đất sét nung, Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỉ lệ 15% trên thu nhập chịu thuế. Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 2 năm kể từ năm đầu từ khi phát sinh thu nhập chịu thuế và được giảm 50% số thuế phải nộp trong 8 năm tiếp theo. Năm 2013 là năm cuối cùng Công ty được hưởng ưu đãi cho hoạt động này.

Đối với các dự án đầu tư mở rộng, đổi mới công nghệ, Công ty được hưởng ưu đãi thuế suất cụ thể như sau:

- Đầu tư dây chuyền mở rộng số 3 – Nhà máy Gạch ngói Mỹ Xuân tại Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, dự án này được hưởng ưu đãi thuế suất 15% trong vòng 12 năm kể từ năm 2009, đủ điều kiện miễn thuế thu nhập doanh nghiệp 1 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo cho phần lợi nhuận tăng thêm do đầu tư mang lại. Năm 2018, Công ty không còn được miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp và là năm thứ 10 Công ty được hưởng ưu đãi thuế suất 15%.
- Đầu tư dây chuyền Béc đốt than thuộc dây chuyền sản xuất 3 của Công ty, theo điều kiện ưu đãi, thuế suất 15% trong vòng 12 năm kể từ năm 2009, dây chuyền này cũng được miễn thuế 1 năm và giảm 50% thuế phải nộp cho 4 năm tiếp theo, thời gian ưu đãi tính từ quý IV năm 2009. Năm 2014 là năm cuối cùng được giảm 50% thuế phải nộp từ thu nhập dây chuyền Béc đốt than, dây chuyền 3 không được giảm thuế đối với lợi nhuận từ dự án đầu tư này. Năm 2018, Công ty không còn được miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp và là năm thứ 9 Công ty được hưởng ưu đãi thuế suất 15%.

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

### Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

(\*\*) Đối với hoạt động sản xuất ngói xi măng màu không nung theo dây chuyền thiết bị thuộc công nghiệp kỹ thuật cao của Italia được ưu đãi theo diện kinh doanh đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất mới mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao năng lực sản xuất, Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 4 năm và được giảm 50% số thuế phải nộp trong 7 năm tiếp theo đối với dự án đầu tư thuộc ngành nghề lĩnh vực kinh doanh và thực hiện tại địa bàn được ưu đãi theo quy định tại khoản 4 điều 38 Nghị định 164/2003/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2003 của Chính Phủ. Năm 2016 là năm cuối cùng Công ty được hưởng ưu đãi cho hoạt động này.

Đối với các hoạt động khác, Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ 20% trên thu nhập chịu thuế.

Công ty không ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả vì không có chênh lệch tạm thời đáng kể giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản và công nợ phải trả trên Báo cáo tài chính giữa niên độ.

#### 9. Lãi trên cổ phiếu

Việc tính toán lãi trên cổ phiếu cơ bản và lãi trên cổ phiếu suy giảm phân bổ cho các cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty được thực hiện trên cơ sở các số liệu sau:

##### a. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Từ 01/01/2018 đến 30/6/2018	Từ 01/01/2017 đến 30/6/2017
<b>Lợi nhuận (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông</b>	<b>10.815.213.837</b>	<b>10.530.499.309</b>
Trừ: Số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.379.347.045	2.579.972.331
<b>Lợi nhuận (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông</b>	<b>8.435.866.792</b>	<b>7.950.526.978</b>
Số cổ phiếu phổ thông bình quân lưu hành trong kỳ để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.314.448	5.314.448
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>1.587</b>	<b>1.496</b>

##### b. Lãi suy giảm trên cổ phiếu

	Từ 01/01/2018 đến 30/6/2018	Từ 01/01/2017 đến 30/6/2017
<b>Lợi nhuận (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông</b>	<b>10.815.213.837</b>	<b>10.530.499.309</b>
Trừ: Số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.379.347.045	2.579.972.331
<b>Lợi nhuận (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông</b>	<b>8.435.866.792</b>	<b>7.950.526.978</b>
Các khoản điều chỉnh lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp để tính lợi nhuận phân bổ cho cổ phiếu phổ thông khi xác định lãi suy giảm trên cổ phiếu	-	-
<b>Lợi nhuận thuộc cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty được điều chỉnh do ảnh hưởng pha loãng</b>	<b>8.435.866.792</b>	<b>7.950.526.978</b>

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

	<u>Từ 01/01/2018 đến 30/6/2018</u>	<u>Từ 01/01/2017 đến 30/6/2017</u>
Số cổ phiếu phổ thông bình quân lưu hành trong kỳ để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.314.448	5.314.448
Số lượng cổ phiếu phổ thông dự kiến được phát hành thêm	-	-
<b>Số lượng cổ phiếu bình quân lưu hành đã được điều chỉnh do ảnh hưởng pha loãng</b>	<b>5.314.448</b>	<b>5.314.448</b>
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>1.587</b>	<b>1.496</b>
<b>10. Chi phí sản xuất, kinh doanh theo yếu tố</b>		
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	47.958.466.426	39.126.096.909
Chi phí nhân công	28.627.944.042	26.495.658.234
Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.031.337.347	3.471.263.345
Chi phí dịch vụ mua ngoài	25.964.370.194	19.900.378.912
Chi phí bằng tiền khác	4.548.456.076	1.080.094.100
<b>Cộng</b>	<b>111.130.574.085</b>	<b>90.073.491.500</b>

## VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

### 1. Các giao dịch không bằng tiền không ảnh hưởng đến sự lưu chuyển tiền tệ trong kỳ nên không được trình bày trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

	<u>Từ 01/01/2018 đến 30/6/2018</u>	<u>Từ 01/01/2017 đến 30/6/2017</u>
Lãi tiền gửi ngân hàng phải thu trong kỳ	-	33.444.444
Cổ tức phải trả trong kỳ	80.411.800	94.243.800
Mua sắm/ xây dựng tài sản trong kỳ đã thanh toán trong kỳ trước	1.981.153.484	-
Mua sắm/ xây dựng tài sản trong kỳ chưa thanh toán	59.090.909	334.544.000
Chi phí lãi vay phải trả trong kỳ	21.807.602	13.370.543

### 2. Các khoản giao dịch bằng tiền có ảnh hưởng đến sự lưu chuyển tiền tệ trong kỳ nên được trình bày trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

Cổ tức phải trả kỳ trước đã trả trong kỳ này	193.745.375	-
Mua sắm/ xây dựng tài sản còn nợ kỳ trước đã thanh toán trong kỳ này	-	213.759.088
Trả trước người bán mua sắm, xây dựng tài sản	546.945.455	-

## VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

### 1. Cam kết vốn đầu tư

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty có khoản cam kết chi đầu tư góp vốn vào Dự án Nhà máy Sản xuất Gạch Ngói tại Xã Suối Rao, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu như sau:

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ*

# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

**Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**

	<u>30/6/2018</u>	<u>01/01/2018</u>
Tổng số vốn điều lệ	30.800.000.000	30.800.000.000
Tỷ lệ cam kết góp vốn	25%	25%
Số vốn cam kết góp theo tỷ lệ	7.700.000.000	7.700.000.000
Số vốn cam kết đã góp	7.555.680.000	7.055.680.000
<b>Số vốn cam kết còn phải góp</b>	<b><u>144.320.000</u></b>	<b><u>644.320.000</u></b>

Ngày 21 tháng 4 năm 2017 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua chủ trương nhận chuyển nhượng dự án Đầu tư Khai thác mỏ đất sét và Nhà máy Sản xuất Gạch ngói tại Xã Suối Rao, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Ngày 17 tháng 5 năm 2017, Công ty TNHH Xây lắp – Dịch vụ Tân Thịnh, Công ty CP Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân và Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân đã ký Biên bản thỏa thuận về việc Chuyển nhượng dự án Đầu tư Khai thác mỏ đất sét và Nhà máy Sản xuất Gạch ngói tại Xã Suối Rao, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu từ Công ty TNHH Xây lắp – Dịch vụ Tân Thịnh và Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân sang cho Công ty CP Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân. Theo thỏa thuận thì toàn bộ dự án này Công ty CP Gạch ngói gốm Xây dựng Mỹ Xuân sẽ mua lại của Công ty TNHH Xây lắp – Dịch vụ Tân Thịnh và Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân. Tuy nhiên cho đến thời điểm hiện tại các thủ tục chuyển nhượng dự án chưa được các cấp có thẩm quyền phê duyệt nên các bên chưa tiến hành chuyển nhượng.

## 2. Nghiệp vụ và số dư các bên liên quan

### *Giao dịch với các bên liên quan*

Các bên liên quan với Công ty bao gồm:

#### **Bên liên quan**

Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân

Công ty TNHH Xây lắp - Dịch vụ Tân Thịnh

#### **Mối quan hệ**

Cùng chủ đầu tư

Cùng chủ đầu tư

Các nghiệp vụ phát sinh trong kỳ giữa Công ty với các bên liên quan như sau:

	<u>Từ 01/01/2018 đến 30/6/2018</u>	<u>Từ 01/01/2017 đến 30/6/2017</u>
<b><i>Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân</i></b>		
Cung cấp dịch vụ cho thuê máy móc thiết bị	360.000.000	360.000.000
Thu tiền cung cấp dịch vụ	360.000.000	330.000.000
Mua hàng	27.208.036.604	22.665.755.208
Thanh toán tiền mua hàng	27.074.054.732	20.975.869.376
Thuê máy móc thiết bị	1.401.881.750	1.602.208.000
Thanh toán thuê máy móc thiết bị	1.449.026.750	1.665.634.000
Dịch vụ vận chuyển	7.531.049.000	5.312.151.000
Thanh toán phí dịch vụ vận chuyển	<u>6.621.762.000</u>	<u>5.092.292.000</u>
<b><i>Công ty TNHH Xây lắp - Dịch vụ Tân Thịnh</i></b>		
Góp vốn đầu tư	<u>679.089.000</u>	-

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

**Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, công nợ với các bên liên quan như sau:

	<u>30/6/2018</u>	<u>01/01/2018</u>
<b>Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân</b>		
Phải thu tiền cung cấp dịch vụ	180.000.000	180.000.000
Phải trả tiền mua hàng	5.299.951.544	5.165.969.672
Phải trả phí thuê máy móc thiết bị	233.737.000	280.882.000
Phải trả phí dịch vụ vận chuyển	<u>2.130.576.000</u>	<u>1.221.289.000</u>

## **Công ty TNHH Xây lắp - Dịch vụ Tân Thịnh**

Góp vốn đầu tư	<u>7.734.769.000</u>	<u>7.055.680.000</u>
----------------	----------------------	----------------------

## **Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt**

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt Công ty trong kỳ như sau:

	<u>Từ 01/01/2018 đến 30/6/2018</u>	<u>Từ 01/01/2017 đến 30/6/2017</u>
Tiền lương, tiền thưởng và phụ cấp	2.067.712.512	2.687.635.932
Thù lao	408.000.000	408.000.000
<b>Cộng</b>	<u><b>2.475.712.512</b></u>	<u><b>3.095.635.932</b></u>

### **3. Báo cáo theo bộ phận**

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Công ty lập Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là bộ phận báo cáo chính yếu vì rủi ro và tỷ suất sinh lời của Công ty bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp. Các bộ phận theo khu vực địa lý là bộ phận báo cáo thứ yếu. Các hoạt động kinh doanh của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh chiến lược cung cấp các sản phẩm khác nhau và phục vụ các thị trường khác nhau.

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là sản xuất gạch, ngói các loại và doanh thu chủ yếu của Công ty là từ hoạt động này. Đồng thời, các doanh thu của Công ty phát sinh trong lãnh thổ Việt Nam. Do đó, Ban Tổng Giám đốc Công ty tin tưởng rằng việc trình bày thông tin theo bộ phận là không được yêu cầu.

### **4. Công cụ tài chính**

#### **Quản lý rủi ro vốn**

Công ty quản trị nguồn vốn nhằm đảm bảo rằng Công ty có thể vừa hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của các cổ đông thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ.

Cấu trúc vốn của Công ty gồm nợ thuần (các khoản vay như được trình bày tại Thuyết minh số V.16 trừ đi tiền và các khoản tương đương tiền) và phần vốn thuộc sở hữu của Công ty (bao gồm vốn góp, các quỹ dự trữ và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối).

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ*



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỒM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

### Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

#### Các chính sách kế toán chủ yếu

Chi tiết các chính sách kế toán chủ yếu và các phương pháp mà Công ty áp dụng (bao gồm các tiêu chí để ghi nhận, cơ sở xác định giá trị và cơ sở ghi nhận các khoản thu nhập và chi phí) đối với từng loại tài sản tài chính và công nợ tài chính được trình bày tại Thuyết minh số IV.3.

#### Các loại công cụ tài chính

	30/6/2018		01/01/2018	
	Giá trị ghi sổ	Giá trị hợp lý	Giá trị ghi sổ	Giá trị hợp lý
<b>Tài sản tài chính</b>				
Tiền và các khoản tương đương tiền	9.924.832.651	9.924.832.651	17.448.213.743	17.448.213.743
Phải thu của khách hàng	3.001.603.360	3.001.603.360	1.475.622.647	1.475.622.647
Phải thu khác	4.614.454.261	4.614.454.261	3.518.699.319	3.518.699.319
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	7.555.680.000	7.555.680.000	7.055.746.879	7.055.746.879
<b>Cộng</b>	<b>25.096.570.272</b>	<b>25.096.570.272</b>	<b>29.498.282.588</b>	<b>29.498.282.588</b>
<b>Nợ phải trả tài chính</b>				
Phải trả cho người bán	12.235.341.023	12.235.341.023	10.889.134.161	10.889.134.161
Phải trả khác	508.028.604	508.028.604	332.092.765	332.092.765
Các khoản vay	9.680.401.017	9.680.401.017	-	-
<b>Cộng</b>	<b>22.423.770.644</b>	<b>22.423.770.644</b>	<b>11.221.226.926</b>	<b>11.221.226.926</b>

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và công nợ tài chính phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên tham gia, ngoại trừ trường hợp bắt buộc phải bán hoặc thanh lý. Công ty sử dụng các phương pháp và giải định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính như sau:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu của khách hàng, phải thu khác, phải trả người bán, chi phí phải trả, phải trả khác và các khoản vay tương đương với giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi) của các khoản mục này do các công cụ này có kỳ ngắn hạn.
- Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư được xác định như trình bày tại Thuyết minh số V.11.
- Đối với các tài sản tài chính và công nợ tài chính mà không đủ thông tin thị trường để xác định giá trị hợp lý tại ngày lập Báo cáo tài chính giữa niên độ, giá trị ghi sổ của các khoản mục này được thể hiện thay cho giá trị hợp lý.

#### Mục tiêu quản lý rủi ro tài chính

Công ty đã xây dựng hệ thống quản lý rủi ro nhằm phát hiện và đánh giá các rủi ro mà Công ty phải chịu, thiết lập các chính sách và quy trình kiểm soát rủi ro ở mức chấp nhận được. Hệ thống quản lý rủi ro được xem xét lại định kỳ nhằm phản ánh những thay đổi của điều kiện thị trường và hoạt động của Công ty.

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro tỷ giá (rủi ro ngoại tệ), rủi ro lãi suất và rủi ro về giá), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ*



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

**Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**

---

## ***Rủi ro thị trường***

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại: rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá.

Do hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu tập trung ở bộ phận kinh doanh sản xuất vật liệu xây dựng như gạch, ngói các loại... các mặt hàng này phụ thuộc vào thị trường bất động sản, do tình hình thị trường bất động sản đang có dấu hiệu đóng băng nên công cụ tài chính của Công ty bị ảnh hưởng của rủi ro thị trường. Tuy nhiên, doanh thu kỳ này so với cùng kỳ năm trước tăng là do phát sinh doanh thu một số hoạt động khác.

### ***Quản lý rủi ro tỷ giá***

Rủi ro tỷ giá là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Ban Tổng Giám đốc đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của tỷ giá hối đoái đến kết quả hoạt động kinh doanh là không đáng kể do tài sản (nợ phải trả) thuần có gốc ngoại tệ có giá trị nhỏ.

### ***Quản lý rủi ro lãi suất***

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi có kỳ hạn và các khoản vay.

Công ty chịu rủi ro lãi suất phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết. Rủi ro này sẽ được Công ty quản lý bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường có được lãi suất có lợi cho Công ty từ các nguồn cho vay thích hợp.

## ***Rủi ro tín dụng***

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu của khách hàng) và hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng).

### ***Phải thu khách hàng***

Công ty có chính sách tín dụng phù hợp cho từng đối tượng khách hàng, cụ thể ban hành quy chế bán hàng với các quy định chặt chẽ về các đối tượng mua hàng, định mức bán hàng, hạn mức nợ và thời hạn nợ và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Công ty thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi nợ, tiến hành phân tích tuổi nợ, đánh giá tổn thất nợ phải thu do không có khả năng thu hồi và đồng thời xem xét trích lập dự phòng phải thu khó đòi (nếu có) trên cơ sở từng khách hàng đối với các khách hàng quá hạn, khó đòi tại ngày lập Báo cáo tài chính giữa niên độ theo quy định hiện hành.

### ***Tiền gửi ngân hàng***

Các khoản tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn, có uy tín trong nước. Ban Tổng Giám đốc Công ty không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu từ các khoản tiền gửi này.

*Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ*



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

### Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

#### Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà các chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.

Các Bảng dưới đây trình bày chi tiết các mức đáo hạn theo hợp đồng còn lại đối với tài sản tài chính và công cụ nợ tài chính phi phái sinh và thời hạn thanh toán như đã được thỏa thuận. Các Bảng này được trình bày dựa trên dòng tiền chưa chiết khấu của tài sản tài chính và dòng tiền chưa chiết khấu của công nợ tài chính tính theo ngày sớm nhất mà Công ty phải trả. Việc trình bày thông tin tài sản tài chính phi phái sinh là cần thiết để hiểu được việc quản lý rủi ro thanh khoản của Công ty khi tính thanh khoản được quản lý trên cơ sở công nợ và tài sản thuần.

	<b>Từ 1 năm trở xuống</b>	<b>Trên 1 năm đến 5 năm</b>	<b>Trên 5 năm</b>	<b>Cộng</b>
<b>30/6/2017</b>				
Tiền và các khoản tương đương tiền	9.924.832.651	-	-	9.924.832.651
Phải thu của khách hàng	3.001.603.360	-	-	3.001.603.360
Phải thu khác	4.235.445.499	379.008.762	-	4.614.454.261
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-	-	7.555.680.000	7.555.680.000
<b>Cộng</b>	<b>17.161.881.510</b>	<b>379.008.762</b>	<b>7.555.680.000</b>	<b>25.096.570.272</b>
Phải trả cho người bán	12.235.341.023	-	-	12.235.341.023
Phải trả khác	508.028.604	-	-	508.028.604
Các khoản vay	9.680.401.017	-	-	9.680.401.017
<b>Cộng</b>	<b>22.423.770.644</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>22.423.770.644</b>
<b>Chênh lệch thanh khoản thuần</b>	<b>(5.261.889.134)</b>	<b>379.008.762</b>	<b>7.555.680.000</b>	<b>2.672.799.628</b>
<b>01/01/2018</b>				
Tiền và các khoản tương đương tiền	17.448.213.743	-	-	17.448.213.743
Phải thu của khách hàng	1.475.622.647	-	-	1.475.622.647
Phải thu khác	3.158.678.000	360.021.319	-	3.518.699.319
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	-	7.055.746.879	7.055.746.879
<b>Cộng</b>	<b>22.082.514.390</b>	<b>360.021.319</b>	<b>7.055.746.879</b>	<b>29.498.282.588</b>

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ



# CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỖM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Áp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018

Thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Phải trả cho người bán	10.889.134.161	-	-	10.889.134.161
Phải trả khác	332.092.765	-	-	332.092.765
<b>Cộng</b>	<b>11.221.226.926</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>11.221.226.926</b>
<b>Chênh lệch thanh khoản thuần</b>	<b>10.861.287.464</b>	<b>360.021.319</b>	<b>7.055.746.879</b>	<b>18.277.055.662</b>

Ban Tổng Giám đốc đánh giá mức tập trung rủi ro thanh toán ở mức thấp. Ban Tổng Giám đốc tin rằng Công ty có thể tạo ra đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính đáo hạn.

## 5. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán yêu cầu cần phải được điều chỉnh hay trình bày trong Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty.

Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 13 tháng 8 năm 2018



**LIU NGOC THANH**  
Tổng Giám đốc

**TRẦN THỊ CẢNH**  
Kế toán trưởng

**LIU THỊ MAI**  
Người lập biểu



Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
GẠCH NGÓI GÓM XD MỸ XUÂN**

SỐ: 31 /CV.GMX-2018

V/v: CBTT Báo Cáo Tài Chính  
6TĐN 2018 (đã được soát xét)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

-----o0o-----

**Mỹ Xuân, Ngày 15 Tháng 08 năm 2018**

**Kính Gửi :** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty : Công Ty Cổ Phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân
2. Mã Chứng Khoán : GMX
3. Địa chỉ trụ sở chính: Ấp Suối Nhum – Xã Hắc Dịch – Tân Thành – BRVT
4. Điện thoại : 02543.893150 Fax: 02543 894168
5. Người thực hiện công bố thông tin : Phạm Thị Hương Duyên
6. Nội dung của thông tin công bố :
  - 6.1 Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018 (đã được soát xét) của Công Ty CP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân được lập ngày 13/08/2018 bao gồm : BCĐKT, BCKQKD, BCLCTT, TMBCTC

Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo tài chính : [www.myxuan-vt.com.vn](http://www.myxuan-vt.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu

**NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT**



Phạm Thị Hương Duyên